

# TĂNG CƯỜNG QUẢN LÝ NHÀ NƯỚC VỀ HẢI QUAN GÓP PHẦN KIỂM CHẾ LẠM PHÁT, ỔN ĐỊNH VÀ PHÁT TRIỂN KINH TẾ

Ths. Đoàn Hồng Lê

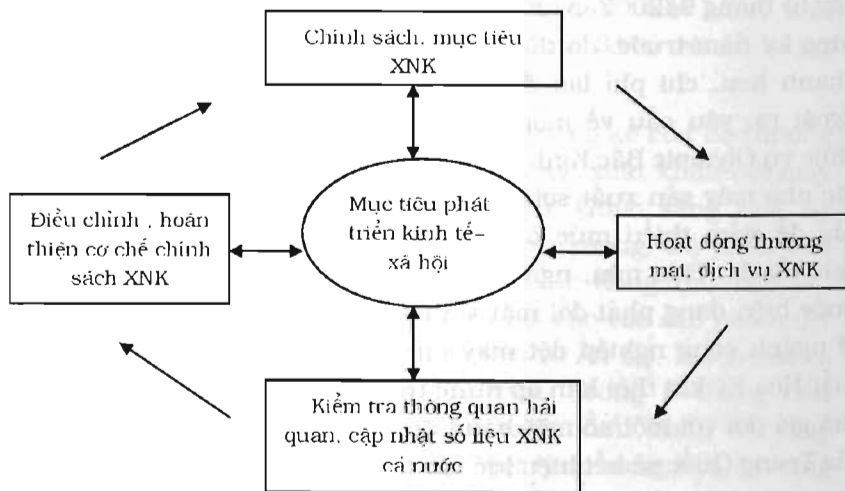
Hoạt động hải quan đã trở thành thông lệ quốc tế và chia khoá thực thi các hiệp ước, hiệp định kinh tế thương mại giữa các quốc gia và vùng lãnh thổ, nhất là thực hiện các cam kết về thuế quan và thuận lợi thương mại. Vì vậy, ngay sau việc thành lập GATT (tiền thân của Tổ chức Thương mại Thế giới - WTO), CCC (tổ chức tiền thân của Tổ chức Hải quan Thế giới - WCO) cũng được thành lập.

Tuy không phải là cơ quan trực tiếp hoạch định chính sách thương mại và điều hành xuất nhập khẩu (XNK) nhưng với vị trí đặc thù, hải quan là một trong những công cụ quan trọng tham gia vào hệ thống điều chỉnh các hoạt động XNK. Công tác hải quan với chức năng "gác cửa nền kinh tế quốc gia", đảm bảo cho "dòng chảy" hàng hoá, dịch vụ ra vào biên giới, tuân thủ đúng định hướng của Nhà nước. Hoạt động hải quan còn đóng vai trò là công cụ dự báo giúp Chính phủ điều chỉnh chính sách ngoại thương, hoàn thiện hệ thống pháp luật về XNK, bổ sung các giải pháp cần thiết để chống lạm phát, thông qua chức năng cập nhật thống kê tình hình, số liệu XNK ra vào các cửa khẩu quốc gia.

Đặc biệt trong bối cảnh cả

nước tập trung chống lạm phát, thực hiện đồng bộ các giải pháp kinh tế, tài chính, tiền tệ... thì quản lý điều hành XNK sao cho tăng nhanh xuất khẩu, giảm mạnh nhập khẩu, nhất là hạn chế nhập siêu, cân bằng cán cân thương mại là một trong những mục tiêu hàng đầu của quản lý vĩ mô nền kinh tế hiện nay.

## Vai trò hải quan trong nền kinh tế



Trong cuộc chiến chống lạm phát, nếu như Bộ Công thương là cơ quan thường trực giúp Chính phủ tiến hành rà soát, xác định cụ thể các mặt hàng lợi thế nhằm đẩy nhanh xuất khẩu

và danh mục các mặt hàng cần phải hạn chế nhập khẩu, tính toán nhu cầu hợp lý đối với nhóm hàng cần thiết phải nhập và nhóm hàng cần nhập nhưng phải quản lý chặt chẽ để hạn chế nhập siêu thì hải quan là cơ quan đóng vai trò kiểm soát hoạt động XNK, đảm bảo cho các giải pháp quản lý điều hành XNK được tuân thủ nghiêm ngặt.

## Vai trò của hải quan quốc gia trong giai đoạn hội nhập

Trong những năm gần đây, khi đất nước hội nhập sâu vào nền kinh tế thế giới, ngành hải quan cũng kịp thời chuyển biến

tích cực, vừa đóng vai trò đảm bảo cho hoạt động XNK đi đúng hướng vừa phục vụ cho lợi ích quốc gia trong tiến trình gia nhập WTO. Đặc biệt toàn ngành với tiêu chí “tạo thuận lợi thương mại” đã xúc tiến lộ trình “hiện đại hoá hải quan” bằng vốn vay của Ngân hàng Thế giới (WB). Trong đó, tập trung vào 4 nội dung cơ bản gồm:

- Thực thi việc tái thiết kế một quy trình nghiệp vụ hải quan đơn giản;

- Minh bạch và hiện đại hoá thủ tục thông quan;

- Nâng cao năng lực quản lý và trách nhiệm của toàn hệ thống bằng cách thực thi các chiến lược tái cơ cấu tổ chức; phát triển đào tạo và quản lý nguồn nhân lực;

- Hiện đại hóa hệ thống công nghệ thông tin hải quan...

Song song với tiến trình hiện đại hoá, toàn ngành tập trung cải cách thủ tục hành chính, tăng cường các biện pháp kỹ thuật cần thiết về thủ tục hải quan nhằm tạo thuận lợi để hàng hoá xuất khẩu vượt qua những rào cản thương mại của các nước, đồng thời ngăn ngừa việc lợi dụng thủ tục thông thoáng và rào cản kỹ thuật của nước ta chưa hoàn thiện để nhập khẩu hàng hoá không hợp chuẩn vào trong nước. Đặc biệt, công tác thu thuế XNK của ngành hải quan trong những năm qua không những đóng góp khoảng 30% ngân sách hàng năm mà còn tạo niềm tin về đường lối đúng đắn của Đảng và Nhà nước trong tiến trình hội nhập. Đó là thực hiện cam kết cắt giảm thuế theo nguyên tắc WTO nhưng không làm giảm số thu thuế XNK (xem bảng). Mặt khác, không những số thu thuế tăng mà kim ngạch XNK cũng tăng cao (xem bảng). Trong đó, năm 2007 (năm Việt Nam chính thức gia nhập WTO) thu đạt trên 74.000 tỷ đồng, tăng 21,23% so với cùng kỳ năm 2006. Theo số liệu thống kê, 6 tháng đầu năm 2008 số thu của ngành hải quan đạt hơn 54.326 tỷ đồng, bằng 64,29% dự toán năm và bằng 60,36% chỉ tiêu phấn đấu (90.000 tỷ đồng). Trong đó thu thuế XNK và thuế tiêu thụ đặc biệt là 24.938 tỷ đồng, thuế giá trị gia tăng là 29.336 tỷ đồng, thu khác là 52 tỷ đồng.[1] Dự kiến thu thuế XNK năm 2008 là 84.500 tỷ đồng, tăng 14 % so với năm 2007.

Bảng : Tình hình thu thuế XNK 2004 – 2007

Đơn vị: Tỷ VNĐ

Năm	Số thu thuế XNK	So sánh năm trước
2004	46.017	Tăng 17,4%
2005	49.978	Tăng 8,6%
2006	60.500	Tăng 13,8%
2007	74.000	Tăng 21,23%

(Nguồn: Trích lập từ báo cáo hàng năm của Tổng cục Hải quan)

Như vậy, trong bối cảnh giảm thuế suất thuế xuất nhập khẩu (giảm 1.812 đồng thuế theo cam kết gia nhập WTO) và không có sự thay đổi lớn về thuế suất thuế TTĐB và thuế suất thuế GTGT thì việc tăng số thu thuế XNK là nỗ lực rất lớn của ngành hải quan trong việc quản lý thu thuế, chống buôn lậu, gian lận thương mại và thu hồi nợ đọng thuế có hiệu quả và sự gia tăng kim ngạch xuất khẩu, nhập khẩu.

Bảng : Kim ngạch XNK 2005–2008

Đơn vị: Tỷ USD

Năm	Tổng số	Chia ra	
		Xuất khẩu	Nhập khẩu
2005	69,420	32,440	36,981
2006	84,500	39,700	44,800
2007	109,210	48,380	60,830
8 tháng 2008	102,600	43,300	59,300

(Nguồn : Tổng cục Thống kê)

Các kết quả trên cho thấy, tự do hoá thương mại không có nghĩa vai trò của hải quan bị suy giảm, trái lại để tiến trình tự do hoá thương mại quốc tế đạt mục tiêu thì cần phải tăng cường công tác quản lý, kiểm soát XNK. Đặc biệt, trước “làn sóng” hàng hoá, dịch vụ ồ ạt từ bên ngoài tràn vào trong nước do chính sách mở cửa hội nhập, cơ quan hải quan không những đảm bảo chủ quyền quốc gia về kinh tế mà còn bảo vệ an ninh quốc gia, ngăn chặn nhập khẩu các loại hàng cấm, hàng hoá, vật phẩm nguy hại đến sức khoẻ con người, truyền thống văn hoá dân tộc. Mặt khác, mục đích của hội nhập là tạo sự bình đẳng giữa các quốc gia và doanh nghiệp trong một “sân chơi quốc tế”, làm cho trách nhiệm của cơ quan hải quan càng tăng cao: tăng cường kiểm soát nhằm

ngăn chặn cạnh tranh không bình đẳng (chẳng hạn, một doanh nghiệp nộp thuế đầy đủ sẽ không cạnh tranh nổi một doanh nghiệp trốn thuế, một ngành sản xuất nội địa sẽ không cạnh tranh nổi một ngành hàng nhập khẩu từ bên ngoài được ưu đãi nhờ gian lận thương mại...) Như vậy, công tác hải quan như một "hàn thủ biểu" cập nhật chỉ số XNK, đo lường sức khỏe hoạt động ngoại thương mà còn là công cụ để đảm bảo cho các chính sách kinh tế, chính sách ngoại thương, chính sách thuế... được thực thi chặt chẽ.

**Công tác hải quan góp phần tích cực chống lạm phát...**

Một trong những nguyên nhân gây lạm phát của nền kinh tế là do quản lý XNK chưa hiệu quả, trong đó có việc nhập siêu làm tăng "chi phí đẩy". Vì vậy, trong các giải pháp chống lạm phát của Chính phủ, cơ quan hải quan đóng vai trò thực thi giải pháp quản lý XNK, kể cả trong ngắn hạn và dài hạn; bảo đảm cho các hoạt động XNK hàng hoá, dịch vụ và vận chuyển ngoại hối tiền tệ qua biên giới tuân thủ các quy định của Nhà nước. Nhất là, tuân thủ giải pháp kiềm chế "con sóng nhập khẩu lạm phát" từ bên ngoài đang "đổ bộ" vào nước ta hiện nay. Do vậy, quản lý nhà nước về hải quan là một nhiệm vụ chiến lược không thể thiếu được của bất kỳ một quốc gia nào trên thế giới. Đặc biệt, trong điều kiện lạm phát "phi mã", nhập siêu tăng cao liên tục thì vai trò kiểm soát XNK của cơ quan hải quan trở nên rất cần thiết.



Từ đầu năm đến nay, do lạm phát và giá cả biến động liên tục nên tình hình buôn lậu và gian lận thương mại cũng gia tăng phức tạp, toàn ngành hải quan đã quản lý chặt chẽ các địa bàn, cửa khẩu biên giới; kịp thời điều tra phát hiện những ổ nhóm, đường dây buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế số lượng lớn... Kết quả, 6 tháng đầu năm 2008 đã phát hiện xử lý trên 7 ngàn vụ vi phạm pháp luật hải quan, trị giá hàng hóa vi phạm trên 320 tỷ đồng, thu nộp cho ngân sách trên 50 tỷ đồng. Riêng công tác kiểm tra sau thông quan, đã phức tạp trên 1,7 triệu bộ hồ sơ XNK, truy thu số tiền trên 230 tỷ đồng, tỷ lệ nợ đọng thuế đã giảm nhiều so với cùng kỳ năm 2007, góp phần tích cực cùng Chính phủ kiềm chế nhập siêu, cải thiện cán

cân thương mại.[2]

Đặc biệt, phương pháp "hậu kiểm" (kiểm tra sau thông quan) thay cho phương pháp "tiền kiểm" (kiểm tra trước, thông quan hàng hoá sau) đã bắt đầu phát huy tác dụng và trở thành phương pháp quản lý văn minh, theo xu thế hải quan và thương mại hiện đại của thế giới. Nhờ áp dụng hệ thống tự động phân tích đánh giá mức độ "rủi ro", các lô hàng XNK chấp hành tốt pháp luật được thông quan nhanh chóng. Có thể nói, với tinh thần chủ động, tích cực, ngành hải quan đã hoàn thành tốt những nhiệm vụ trọng tâm của 8 tháng đầu năm, góp phần tích cực kiềm chế lạm phát, bình ổn thị trường.

**Và tiếp tục bằng những giải pháp thiết thực**

Mặc dù hoạt động XNK từ tháng 7 đến nay có những

chuyển biến theo chiều hướng thuận lợi, tuy nhiên, khó khăn, nguy cơ thách thức còn rất lớn, những hành vi lợi dụng tình hình lạm phát để trục lợi, gian lận thương mại trong hoạt động XNK như: khai báo giá tính thuế thấp, khai sai mã số và chủng loại, trọng lượng hàng hoá để trốn thuế, lợi dụng gia công, đầu tư để nhập khẩu tiêu thụ nội địa, làm giả C/O để được hưởng thuế suất ưu đãi đặc biệt, bỏ trốn khi nợ thuế nhập khẩu... đang có dấu hiệu gia tăng. Vì vậy, nhiệm vụ kiểm chế lạm phát, ổn định kinh tế vĩ mô đòi hỏi sự nỗ lực lớn của tất cả các cấp, các ngành trong đó có cơ quan hải quan.

Tuy nhiên, không thể chống lạm phát bằng những biện pháp đơn thuần mà phải tiến hành đồng bộ các giải pháp tổng thể, dài hạn. Đối với ngành hải quan, hoàn thành tốt chức năng nhiệm vụ được giao chính là góp phần có hiệu quả nhất để hạn chế nhập siêu, kiểm chế lạm phát. Trước mắt, cần phải nhanh chóng hoàn thành Dự án "hiện đại hoá hải quan" theo đúng lộ trình; tập trung hoàn thiện cơ chế quản lý rủi ro; tạo thuận lợi hơn nữa cho doanh nghiệp XNK, thực hiện kỷ cương, liêm chính, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng. Đặc biệt, để góp phần điều hành nền kinh tế vĩ mô, thực hiện mục tiêu chống lạm phát hiệu quả, công tác hải quan cần tập trung thực hiện những giải pháp cụ thể, thiết

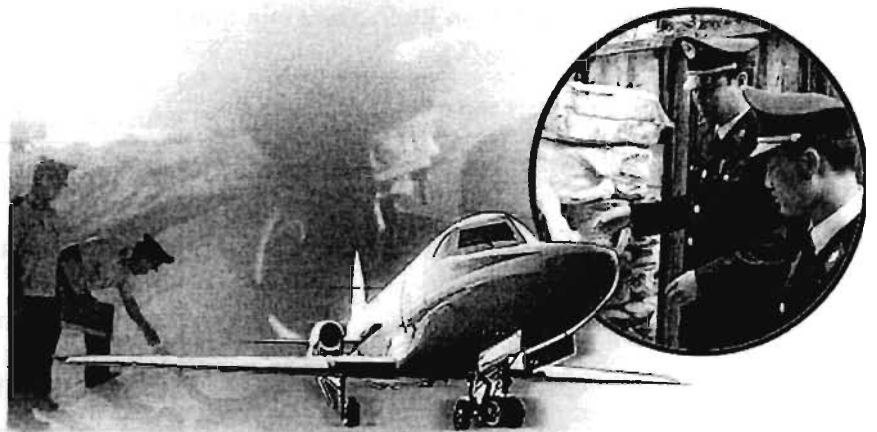
thực như sau:

*Một là*, đảm bảo tuân thủ chính sách XNK của quốc gia, góp phần tích cực bảo vệ sản xuất nội địa nhằm phát triển mạnh mẽ kinh tế trong điều kiện hội nhập, đảm bảo duy trì một "sân chơi" bình đẳng cho tất cả doanh nghiệp. Đặc biệt trong bối cảnh tự do hoá thương mại để bù lại việc giảm thuế quan, các nước đang tăng cường sử dụng các hàng rào thương mại để bảo vệ các ngành sản xuất trong nước trước sự cạnh tranh quốc tế quyết liệt, ngành hải quan cần phải tăng cường vai trò quản lý ở tuyến đầu biên giới, giúp Chính phủ nhanh chóng dự báo diễn biến tình hình để ban hành và điều chỉnh kịp thời hệ thống chính sách quản lý XNK.

*Hai là*, đảm bảo thực thi hệ

thống chính sách thuế về XNK, thu đúng, thu đủ, thu kịp thời vào ngân sách Nhà nước. Trong đó, thực thi có hiệu quả các loại thuế chống bán phá giá, thuế đối kháng đối với hàng hoá nhập khẩu lợi dụng bán phá giá hoặc những hàng hoá được trợ cấp trái phép và ưu đãi không công bằng tạo nên lợi thế không chính đáng trên thị trường nội địa. Đồng thời, thông qua công tác kiểm tra giám sát, giúp Chính phủ sử dụng có hiệu quả công cụ thuế để điều hành hoạt động kinh tế, thương mại, đầu tư theo những mục tiêu đã định hướng.

*Ba là*, tăng cường chống buôn lậu, gian lận thương mại, đảm bảo hàng hoá XNK tuân thủ đúng pháp luật, hàng hoá thông quan đúng thực tế số lượng, trọng lượng và trị giá. Đặc biệt, không để việc lợi dụng sự lên giá



và khan hiếm hàng hoá để buôn lậu, gian lận thương mại trốn thuế và nhập khẩu trái phép làm cho tình hình lạm phát thêm phức tạp. Tuy nhiên, phải duy trì sự cân bằng thích hợp giữa hai mục tiêu: tuân thủ pháp luật, chống buôn lậu và tạo thuận lợi cho hoạt động xuất nhập khẩu, không để hàng hoá ách tắc, tồn đọng tại cửa khẩu và địa điểm làm thủ tục.

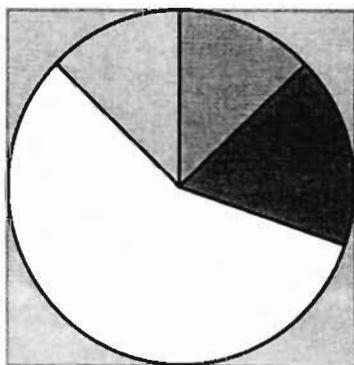
*Bốn là*, thực hiện tốt công tác thống kê số liệu hàng hoá, phương tiện vận tải xuất nhập qua cửa khẩu nhằm đảm bảo nguồn dữ liệu thương mại thống kê quốc gia thường xuyên và liên tục được cập nhật chính xác, đúng thời gian nhằm hỗ trợ cho Tổng cục Thống kê, Ngân hàng Nhà nước, Bộ Tài chính và các cơ quan chức năng khác trong việc ra quyết định phù hợp liên quan đến các chính sách tiền tệ, thương mại, vận tải, du lịch và các chính sách kinh tế quốc dân khác, đặc biệt là giúp Chính phủ và các cơ quan chức năng dự báo chính xác tình hình để điều chỉnh chính sách XNK, phục vụ đặc lực cho mục tiêu ổn định kinh tế vĩ mô, nhất là trong bối cảnh lạm phát.

*Năm là*, tăng cường cải cách và hiện đại hoá hệ thống thông quan hải quan nhằm tạo thuận lợi hơn nữa cho hoạt động XNK, giảm thiểu hơn nữa chi phí giao dịch thương mại và tăng cường khả năng cạnh tranh quốc tế. Trong điều kiện chi phí giao dịch thương mại vẫn còn khoảng 10-15% và

chi phí cho việc tuân thủ hải quan khoảng từ 5-7% trong tổng giá trị thương mại thế giới và trở thành chương trình nghị sự của các vòng đàm phán Doha, thì chương trình “hiện đại hoá hải quan” phải sớm hoàn chỉnh để giảm các chi phí và tăng hiệu quả XNK, góp phần thúc đẩy tăng trưởng thương mại và kinh tế thế giới.[3] Tuy nhiên, cải cách và “hiện đại hoá hải quan” phải gắn với phát triển cơ sở hạ tầng về công nghệ thông tin và công nghệ kiểm tra, soi chiếu hiện đại nhằm tiến tới tự động hoá thủ tục hải quan, thực hiện trao đổi thông tin qua hệ thống điện tử như dữ liệu về hàng hoá, phương tiện vận tải, số liệu tờ khai... và có thể xử lý thông tin trước khi hàng đến cửa khẩu.

Từ dữ liệu thu nhận được, cơ quan hải quan tiến hành kiểm tra độ xác thực và áp dụng các biện pháp nghiệp vụ phù hợp trên cơ sở đánh giá mức độ rủi ro của các lô hàng XNK. Đồng thời, thực hiện các ưu đãi về thủ tục kiểm tra và thuế, giải phóng hàng nhanh đối với những doanh nghiệp có hồ sơ “sạch” và chấp hành tốt pháp luật. Đơn giản hoá thủ tục XNK và giảm bớt các chi phí tuân thủ hải quan phải dựa trên một hệ thống minh bạch và đạo đức “chuẩn” của bản thân các nhà doanh nghiệp.

**Sự chậm trễ trong các giai đoạn khác nhau của quá trình nhập khẩu**

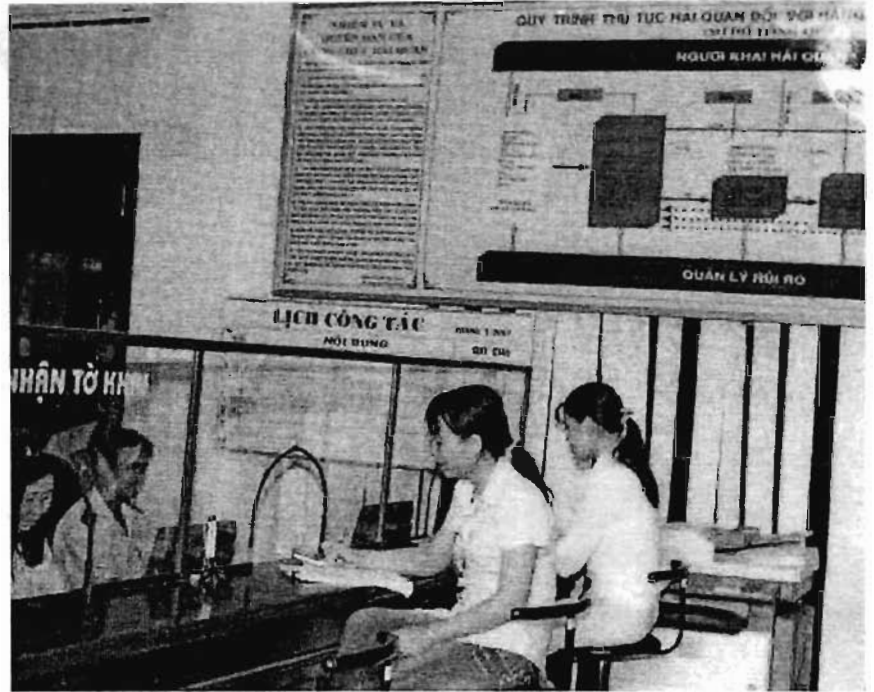


- Xử lý tại cảng 12%
- Hải quan và giám sát 16%
- Vận tải nội địa 13%
- Chứng từ trước khi hàng đến 59%

*Nguồn: Ban cải cách hiện đại hóa hải quan*

Sáu là, tích cực phối hợp đồng bộ với các cơ quan chức năng khác nhằm tạo thành một hệ thống quản lý và dịch vụ hỗ trợ hoạt động XNK văn minh và hiện đại theo xu thế hội nhập quốc tế. Chương trình cải cách và tạo thuận lợi thương mại không chỉ giới hạn trong ngành hải quan mà còn bao gồm sự tham gia của các cơ quan nhà nước và các ngành dịch vụ liên quan đến giao dịch thương mại quốc tế như công an, biên phòng, cảng vụ, an ninh, xuất nhập cảnh, y tế, kiểm dịch; các hiệp hội doanh nghiệp, các đại lý khai thuế hải quan, đại lý giao nhận, vận tải, kho cảng và các nhà cung cấp dịch vụ khác. Đồng thời, tăng cường phối hợp với các lực lượng chức năng trong công tác điều tra, truy tìm những doanh nghiệp "ma" trốn thuế, chây ì nợ thuế XNK và các loại thuế khác. Mặt khác, trong trường hợp cần thiết, ngành hải quan cần phối hợp với Tham tán thương mại Việt Nam ở các nước để thu thập thông tin về hàng hoá, đặc biệt là thông tin về giá hàng nhập khẩu để làm cơ sở đấu tranh chống gian lận thương mại và thuế... Vì vậy, cải cách và hiện đại hoá hải quan phải được kết hợp với cải cách và hiện đại hoá các thể chế liên quan đến thương mại, đầu tư, ngân hàng và hệ thống các cửa khẩu sân bay, bến cảng, nhà ga... để tạo thành sự đồng bộ trong hệ thống dịch vụ, hành chính công liên quan đến hoạt động XNK.

Ngành hải quan đang đặt mục tiêu phấn đấu trong năm 2008 thực hiện khai hải quan từ xa đạt 60% lưu lượng hàng hoá XNK trong phạm vi cả nước; giảm thời gian thông quan trung bình khoảng 10 phút/lô hàng xuất khẩu, khoảng 60 phút/lô hàng nhập khẩu, giảm tỷ lệ kiểm tra hồ sơ xuống còn 15%, kiểm tra thực tế hàng hóa còn 10%, tăng tỷ lệ miễn kiểm tra lên 75%. Và đến năm 2010, tỷ lệ kiểm tra hàng hóa trong quá trình thông quan ở mức dưới 10%; chủ yếu sẽ thực hiện



### CÔNG KHAI QUY TRÌNH THỦ TỤC HẢI QUAN

kiểm tra sau thông quan. Như vậy, sẽ có trên 90% hàng hóa XNK không phải kiểm tra trong quá trình làm thủ tục hải quan.[4]

Tuy nhiên, con người vẫn là yếu tố quyết định trong mọi lĩnh vực. Để thực hiện thành công các giải pháp và mục tiêu trên cần phải có một đội ngũ cán bộ hải quan có đủ năng lực trình độ nghiệp vụ và phẩm chất đạo đức. Vì vậy, song song với tiên trình hiện đại hoá quy trình nghiệp vụ, cần phải tăng cường đào tạo nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ công chức hải quan nhằm đủ sức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ ■

#### Các tài liệu tham khảo.

- [1]. Báo cáo hàng năm Tổng cục Hải quan
- [2]. Báo cáo tổng kết năm 2007 và 6 tháng đầu năm 2008 Tổng cục Hải quan
- [3]. Ban quản lý Dự án Hiện đại hoá Hải quan
- [4]. Báo cáo Tổng cục Hải quan